

MÃ ĐỀ: 101

(Đề có 02 trang)

PHẦN 1. ĐỌC (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

“Các bạn lớp tôi thường gọi Lộc là “Lộc còi” vì Lộc bé lấm, mười một tuổi mà bằng đứa chín tuổi. Hẳn vì “còi” nên Lộc có vẻ yếu, thường hôm nào học năm tiết, tiết học hát cuối cùng là Lộc hát chẳng ra hơi, có khi cứ dựa vào tập thể mà Lộc chỉ lí nhí hoặc mấp máy mồm hát theo thôi. Người ta bảo thể lực yếu thì thường học kém, thế mà Lộc học chẳng kém. Còn tôi, tôi trông có vẻ cao lớn hơn Lộc thì lại học chẳng giỏi giang gì. Tôi kém nhất là môn Toán. Cô giáo phân công Lộc giúp đỡ tôi về môn này. Không hiểu sao, mỗi lần giúp tôi học, Lộc thích đến nhà tôi hơn là tôi đến nhà Lộc. Nói cho đúng thì từ đầu năm học, tôi chưa đến nhà Lộc lần nào. Tính Lộc rủ rủ ít nói. Mẹ tôi rất mến Lộc. Mẹ thường hay nêu Lộc để làm gương cho tôi. Mẹ làm tôi lấm khi tự ái. Mẹ nói là Lộc bé mà học giỏi, chăm, ngoan, lại nền nếp cẩn thận... Có thể những điều trên mẹ tôi nói đúng, nhưng riêng cái điểm cẩn thận thì tôi không chịu. Tôi nghĩ rằng Lộc “ki bo” thì có. Cả lớp tôi chúng nó đều nhận xét thế. Lộc có cái cặp sách đã cũ mà quý như vàng, không bao giờ vứt cặp xuống đất, không bao giờ dám ngồi lên cặp. Có cái bút máy Trường Sơn nét đã to bè, thế mà cứ viết cật cật chỉ chút, chỉ dám viết cây bút ấy vào những buổi kiểm tra bài, còn ngày thường thì Lộc viết bút chấm mực. Có một số bạn trong lớp hay trêu Lộc là “Lộc ki”, “Lộc cộc đuôi”... Mỗi lần như vậy Lộc chỉ mỉm cười hiền lành. Khi nào tức quá thì Lộc tách khỏi chúng tôi, đi lủi một mình.

[...]

Cuối học kì hai, Lộc báo cho tôi một tin chẳng vui gì:

- Bố tớ sắp mù hẳn rồi, Viện mắt người ta bảo phải mổ mới khỏi. Máy hôm nữa bố tớ vào viện. Tớ phải làm thay phần việc của bố ở nhà để kiếm sống, lại còn phải chăm sóc bố nữa chứ. Chắc tớ chẳng tiếp tục học được nữa. – Lộc gửi vào tay tôi cái bút Trường Sơn: - Cậu cầm lấy cái này mà dùng, tớ giữ mà không dùng nó phí đi!

Lúc này giọng Lộc đã run run, không còn bình tĩnh như trước. Tôi nắm chặt lấy tay Lộc và nói:

- Cậu cứ giữ lấy cái bút này. Cậu cần phải tiếp tục học. Tớ sẽ giúp cậu trong trong thời gian bố cậu vào viện. Sau giờ học ở trường, tớ sẽ về nhà cậu, chúng mình cùng học, cùng làm. Và lại, cái việc sửa dép cũng dễ thôi, cậu bảo vài lần là tớ làm được. Mẹ tớ sẽ rất vui lòng nếu như tớ giúp được cậu. Mẹ tớ quý và thương cậu lắm.

Hôm sau, cuối buổi học, Lộc cứ nài nỉ tôi rẽ qua về nhà Lộc một chút vì bố Lộc muốn gặp tôi. Khi tôi tới nơi, bác đã đứng chờ sẵn ở cửa. Tôi vừa chào bác, bác đã kéo tôi lại gần, ôm choàng lấy tôi, bác nói:

- Lộc nó đã nói hết với bác rồi. Cháu ngoan quá, tốt quá. Cháu học cùng lớp với em. Bác mong cháu che chở giúp đỡ nó. Khổ thân, nó bé bỏng và yếu đuối lắm!

Tôi nhìn hai giọt nước mắt lăn từ đôi mắt mờ đục của bác. Tôi nghẹn ngào nín lặng không nói được câu gì.”

(Trích *Bạn Lộc*, Xuân Quỳnh, *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, NXB Kim Đồng, 2018)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm): Đoạn trích được kể bằng lời của người kể chuyện ở ngôi thứ mấy? Ngôi kể ấy có nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện không?

Câu 2 (1,0 điểm): Tóm tắt các sự kiện chính được kể trong văn bản.

Câu 3 (1,0 điểm): Ngoại hình của nhân vật Lộc được miêu tả qua những chi tiết nào?

Câu 4 (1,0 điểm): Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những câu văn sau:

“Mẹ thường hay nêu Lộc để làm gương cho tôi. Mẹ làm tôi lấm khi tự ái. Mẹ nói là Lộc bé mà học giỏi, chăm, ngoan, lại nền nếp cẩn thận...”

Câu 5 (1,0 điểm): Anh/ chị hãy cho biết thông điệp của văn bản trên.

Câu 6 (1,0 điểm): Viết đoạn văn (7-10 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về nhân vật Lộc.

PHẦN 2. VIẾT (4,0 điểm)

Ngày nay, bạo lực học đường đang ngày càng gia tăng với mức độ nghiêm trọng, gây ra những nỗi bức xúc cho toàn xã hội. Là một học sinh tham gia diễn đàn: “Nói không với bạo lực học đường” do nhà trường tổ chức.

Em hãy viết một bài luận thuyết phục các bạn học sinh thay đổi thói quen dùng bạo lực để giải quyết những vấn đề mâu thuẫn trong môi trường học đường./.

...Hết...

Họ và tên thí sinh:..... **Số báo danh:**.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 102

(Đề có 02 trang)

PHẦN 1. ĐỌC (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

NHÁT ĐÌNH CỦA BÁC THỢ

“Cứ mỗi dịp trở về thăm ngôi nhà nơi tôi ra đời và lớn lên ở đó, tôi lại bồi hồi ngắm chiếc ghế tựa đá cũ lắm, một bên chân phải đã nứt và nhớ tới một chuyện xưa...”

Trong lúc nô đùa, mấy anh em tôi đã làm bong mặt ghế. Cha tôi phải mời bác thợ vào chữa lại cho khỏi hỏng thêm. Chúng tôi tò mò ngắm bác thợ lúi cúi làm việc. Mỗi khi cúi xuống, ngẩng lên, chiếc kính trắng trên mắt bác lại tụt xuống. Đôi bàn tay có những ngón sần sùi, gân guốc đặt vào đâu, chỗ đó lập tức thay đổi và chiếc ghế dần dần lành lại như mới. Cuối cùng sau mấy nhát đinh “chát... chát...”, chiếc ghế được đặt ngay ngắn, xong xuôi trước mắt chúng tôi.

Cha tôi trả tiền và cảm ơn bác thợ. Bác thợ xoa xoa tay trên mặt ghế vừa được thay lại như để từ biệt đứa con của mình rồi chào cả cha tôi, lẫn chúng tôi, ra về.

Một lúc sau, trời mưa to. Anh em chúng tôi lại leo lên ghế chơi trò “tàu hoả” mà quên cả trời mưa. Bỗng có ai gõ cửa. Cha tôi vội bước ra, thì thấy bác thợ đã trở lại, toàn thân ướt đẫm. Nước nhỏ giọt từ trong chiếc hòm đồ nghề của bác. Bố tôi hỏi:

- Bác quên gì đấy ạ?

Bác thợ đưa tay vuốt mặt, lắc đầu nói nhanh:

- Tôi không quên gì, nhưng...

Vừa nói, bác vừa bước tới chiếc ghế do tay bác vừa chữa, xoa xoa tay để tìm cái gì. Anh em chúng tôi không hiểu đầu đuôi thế nào nữa, cứ trở mắt ra nhìn. Chợt bác khẽ reo lên:

- Đây rồi!

Đoạn bác mở hòm đồ nghề, lấy cái búa ra, đeo kính vào, nheo nheo mắt và bắt thần vung búa gõ đánh “chát” một cái. Xong bác ngẩng lên, cười, nói với cha tôi:

- Đi được một quãng xa, tôi chợt nhớ còn cái đinh chưa đóng hết đầu đinh. Để vậy có người sẽ rách quần áo, bác ạ!

Cha tôi cảm động, lấy thêm tiền biếu bác. Bác không nhận và vội vàng chào. Cha con chúng tôi không ai bảo ai, cũng đứng nhìn theo bác thợ vai khoác cái cưa, tay xách hộp gỗ, cắm cúi đi trong mưa. Bóng bác nhoà dần, nhoà dần trên đường quốc lộ mịt mù gió thốc.

[...]”

(Trích *Nhát đình của bác thợ*, Phong Thu, Tạp chí *Văn học và tuổi trẻ*, NXB Giáo dục, 3/2021, tr. 34-35)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm): Đoạn trích được kể bằng lời của người kể chuyện ở ngôi thứ mấy? Ngôi kể ấy có nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện không?

Câu 2 (1,0 điểm): Xác định nhân vật chính của truyện.

Câu 3 (1,0 điểm): Tóm tắt các sự kiện chính được kể trong văn bản.

Câu 4 (1,0 điểm): Anh/ chị hãy cho biết thông điệp của văn bản trên.

Câu 5 (1,0 điểm): Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những câu văn sau:

Chúng tôi tò mò ngắm bác thợ lặn cặm làm việc. Mỗi khi cúi xuống, ngẩng lên, chiếc kính trắng trên mắt bác lại tụt xuống. Đôi bàn tay có những ngón sần sùi, gân guốc đặt vào đâu, chỗ đó lập tức thay đổi và chiếc ghế dần dần lạnh lại như mới.

Câu 6 (1,0 điểm): Viết đoạn văn (7-10 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về nhân vật bác thợ.

PHẦN 2. VIẾT (4,0 điểm)

Ngày nay, bạo lực học đường đang ngày càng gia tăng với mức độ nghiêm trọng, gây ra những nỗi bức xúc cho toàn xã hội. Là một học sinh sẽ tham gia diễn đàn: “Nói không với bạo lực học đường” do nhà trường tổ chức.

Em hãy viết một bài luận thuyết phục các bạn học sinh thay đổi thói quen dùng bạo lực để giải quyết những vấn đề mâu thuẫn trong môi trường học đường./.

...Hết...

Họ và tên thí sinh:..... **Số báo danh:**.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 103 (HS Hòa nhập)

(Đề có 02 trang)

Đọc đoạn trích:

NHÁT ĐÌNH CỦA BÁC THỢ

“Cứ mỗi dịp trở về thăm ngôi nhà nơi tôi ra đời và lớn lên ở đó, tôi lại bồi hồi ngắm chiếc ghế tựa đá cũ lắm, một bên chân phải đã nứt và nhớ tới một chuyện xưa...

Trong lúc nô đùa, mấy anh em tôi đã làm bong mặt ghế. Cha tôi phải mời bác thợ vào chữa lại cho khỏi hỏng thêm. Chúng tôi tò mò ngắm bác thợ lúi cúi làm việc. Mỗi khi cúi xuống, ngẩng lên, chiếc kính trắng trên mắt bác lại tụt xuống. Đôi bàn tay có những ngón sần sùi, gân guốc đặt vào đâu, chỗ đó lập tức thay đổi và chiếc ghế dần dần lành lại như mới. Cuối cùng sau mấy nhát đinh “chát... chát...”, chiếc ghế được đặt ngay ngắn, xong xuôi trước mắt chúng tôi.

Cha tôi trả tiền và cảm ơn bác thợ. Bác thợ xoa xoa tay trên mặt ghế vừa được thay lại như để từ biệt đứa con của mình rồi chào cả cha tôi, lẫn chúng tôi, ra về.

Một lúc sau, trời mưa to. Anh em chúng tôi lại leo lên ghế chơi trò “tàu hoả” mà quên cả trời mưa. Bỗng có ai gõ cửa. Cha tôi vội bước ra, thì thấy bác thợ đã trở lại, toàn thân ướt đẫm. Nước nhỏ giọt từ trong chiếc hòm đồ nghề của bác. Bố tôi hỏi:

- Bác quên gì đấy ạ?

Bác thợ đưa tay vuốt mặt, lắc đầu nói nhanh:

- Tôi không quên gì, nhưng...

Vừa nói, bác vừa bước tới chiếc ghế do tay bác vừa chữa, xoa xoa tay để tìm cái gì. Anh em chúng tôi không hiểu đầu đuôi thế nào nữa, cứ trở mắt ra nhìn. Chợt bác khẽ reo lên:

- Đây rồi!

Đoạn bác mở hòm đồ nghề, lấy cái búa ra, đeo kính vào, nheo nheo mắt và bắt thần vung búa gõ đánh “chát” một cái. Xong bác ngẩng lên, cười, nói với cha tôi:

- Đi được một quãng xa, tôi chợt nhớ còn cái đinh chưa đóng hết đầu đinh. Để vậy có người sẽ rách quần áo, bác ạ!

Cha tôi cảm động, lấy thêm tiền biếu bác. Bác không nhận và vội vàng chào. Cha con chúng tôi không ai bảo ai, cũng đứng nhìn theo bác thợ vai khoác cái cửa, tay xách hộp gỗ, cắm cúi đi trong mưa. Bóng bác nhoà dần, nhoà dần trên đường quốc lộ mịt mù sương gió thốc.

[...]”

(Trích Nhát đinh của bác thợ, Phong Thu, Tạp chí Văn học và tuổi trẻ, NXB Giáo dục, 3/2021, tr. 34-35)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (2,0 điểm): Đoạn trích được kể bằng lời của người kể chuyện ở ngôi thứ mấy? Ngôi kể ấy có nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện không?

Câu 2 (1,5 điểm): Xác định nhân vật chính của truyện.

Câu 3 (1,5 điểm): Tóm tắt các sự kiện chính được kể trong văn bản.

Câu 4 (2,0 điểm): Anh/ chị hãy cho biết thông điệp của văn bản trên.

Câu 5 (1,0 điểm): Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những câu văn sau:

Chúng tôi tò mò ngắm bác thợ lặn cặm làm việc. Mỗi khi cúi xuống, ngẩng lên, chiếc kính trắng trên mắt bác lại tụt xuống. Đôi bàn tay có những ngón sần sùi, gân guốc đặt vào đâu, chỗ đó lập tức thay đổi và chiếc ghế dần dần lành lại như mới.

Câu 6 (2,0 điểm): Viết đoạn văn (7-10 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về nhân vật bác thợ.

...Hết...

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ Văn lớp 10

Đề 101

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Lời kể của nhân vật ở ngôi thứ nhất – xưng tôi. - Ngôi kể nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện.	0,5 0,5
	2	Tóm tắt các sự kiện chính trong truyện: - Lộc được phân công giúp bạn học Toán và hay đến nhà nhân vật tôi. - Bố Lộc sắp bị mù và bệnh viện mắt yêu cầu phải mổ. - Lộc định nghỉ học để làm công việc sửa dép thay bố kiếm sống và để chăm sóc bố. - Nhân vật “tôi” động viên bạn tiếp tục đi học và hứa học cùng bạn. - Cha Lộc rất xúc động và cảm ơn “tôi”.	1,0
	3	- Ngoại hình của nhân vật Lộc được miêu tả qua những chi tiết: gọi là Lộc còi, mười một tuổi mà chẳng bằng một thằng bé chín tuổi, Lộc có vẻ yếu, thường hôm nào học năm tiết hát chẳng ra hơi, bé bỏng, yếu đuối,...	1,0
	4	- Phép liệt kê: “<i>học giỏi, chăm, ngoan, lại nền nếp cẩn thận...</i>” - Tác dụng: làm nổi bật, cụ thể, rõ ràng, sinh động tính cách, phẩm chất tốt của Lộc. Thể hiện được lời khen của mẹ nhân vật “tôi” dành cho Lộc và để nêu gương cho nhân vật tôi.	1,0
	5	- Học sinh sau khi đọc văn bản trên có thể rút ra những thông điệp sau: + Tình bạn đẹp. + Sự đồng cảm, sẻ chia khi bạn và gia đình bạn gặp khó khăn. + Không nên chỉ đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài.	1,0

	6	- Cảm nhận về nhân vật Lộc, cần đảm bảo cấu trúc của đoạn văn: + Ngoại hình nhỏ nhắn, yếu ớt. + Tính cách: chăm ngoan, nết nết, biết giúp đỡ bạn trong học tập, quý bạn (khi nghỉ học tặng lại cho bạn cây bút), điềm điềm (khi bị chọc, tức quá chỉ bỏ đi), có trách nhiệm với cha (khi cha mỗ mắt tính đến chuyện nghỉ học để lo kinh tế, chăm sóc cha) ⇒ Lộc là người bạn tốt, người con ngoan.	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>Đảm bảo cấu trúc bài thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen</i> Mở bài nêu được vấn đề cần thuyết phục; thân bài triển khai được vấn đề sẽ thuyết phục, kết bài khái quát được vấn đề thuyết phục người khác từ bỏ thói quen.	
	Mở bài	<i>Xác định đúng vấn đề cần thuyết phục: Từ bỏ thói quen dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.</i> - Nêu rõ thói quen cần thuyết phục người khác từ bỏ là dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. - Nêu rõ lí do hay mục đích viết bài tham gia diễn đàn: “<i>Nói không với bạo lực học đường</i>” do trường tổ chức.	0,5
	Thân bài	<i>Triển khai vấn đề cần thuyết phục: lần lượt đưa ra ít nhất 2 luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, sắp xếp luận điểm hợp lí. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới những vấn đề sau: - Trình bày tác hại của thói quen giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực: + Nhiều học sinh đánh nhau nhiều lần, gây gỗ, nói xấu bạn,... đã để lại những di chứng về thể chất lẫn tinh thần: các vết trầy, chấn thương, lo lắng, mất ngủ, sợ hãi không muốn đến trường,... + Để lại những vết thương tâm lí suốt đời, nạn nhân cũng có thể học theo cách mà mình đã bị đối xử, từ đó dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn với người khác.	2.5

		+ Khi dùng bạo lực không chỉ một học sinh đánh nhau, gây gỗ mà đôi khi kéo theo các học sinh khác. Dẫn đến hậu quả vô cùng nghiêm trọng, vấn đề leo thang. - Trình bày lợi ích khi từ bỏ thói quen giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực: + Mâu thuẫn là điều không thể tránh khỏi trong học tập và đời sống, khi từ bỏ được thói quen giải quyết vấn đề bằng bạo lực sẽ tạo nên được những tình bạn tốt đẹp, gắn kết, hiểu nhau hơn. + Nhà trường sẽ là một nơi lành mạnh để học tập, rèn luyện, vui chơi. + Hạn chế được những thương tổn về sức khoẻ thể chất cũng như tinh thần. - Giải pháp từ bỏ thói quen: + Có sự giáo dục từ gia đình, nhà trường,... về nhận thức, tình cảm, hành vi. Có sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục để bảo vệ các em. + Rèn các kĩ năng quản lí cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn,... + Tạo ra các sân chơi, hoạt động bổ ích để gắn kết các học sinh. + Không nên tẩy chay hay xa lánh những học sinh đã có thói quen bạo lực mà cần có sự quan tâm, giúp đỡ.	
		<i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		<i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	Kết bài	- Khẳng định lại lợi ích của việc từ bỏ thói quen. - Thể hiện niềm tin vào sự cố gắng hay hi vọng ở sự thành công của người được thuyết phục.	0.5
I + II			10

Đề 102

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0

	1	- Lời kể của nhân vật ở ngôi thứ nhất – xưng tôi. - Ngôi kể nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện.	1,0
	2	- Nhân vật chính của truyện: bác thợ mộc; - Ngoài ra còn có người cha và nhân vật tôi.	1,0
	3	- Các sự kiện chính của truyện, học sinh có thể liệt kê hoặc viết thành một đoạn: + Nhân vật “tôi” nhớ lại sự việc ở ngôi nhà cũ. + Kể về sự việc chiếc ghế bị bong mặt, cha nhờ bác thợ đến sửa. + Cha trả tiền và bác thợ ra về, nhưng bác vẫn còn trân trọng sản phẩm của mình đã sửa. + Trời mưa, bác thợ quay lại, thân ướt đẫm để tìm chiếc đinh chưa đóng hết đầu đinh do quên và sợ có người bị rách đồ khi ngồi lên. + Hai cha con rất cảm động trước việc làm của bác thợ.	1,0
	4	- Thông điệp của văn bản trên: + Sự trách nhiệm trong việc làm của mình. + Cách ứng xử rất trách nhiệm, trân trọng nghề nghiệp, sản phẩm của một người lao động dù họ làm bất cứ nghề gì.	1,0
	5	- Biện pháp tu từ: <i>Đôi bàn tay có những ngón sần sùi, gân guốc...</i> - Tác dụng: làm nổi bật, cụ thể, rõ ràng, sinh động đôi bàn tay của bác thợ. Thể hiện được sự quan sát tỉ mỉ, lời khen của mẹ nhân vật “tôi” dành cho bác thợ, đôi tay làm nghề chân chính để sửa chữa những chiếc ghế cho mọi người.	1,0
	6	- Ngoại hình: đôi bàn tay sần sùi, gân guốc, nhưng làm cho những chiếc ghế cũ trở nên mới hơn. - Bác thợ là người trách nhiệm với công việc, trân trọng nâng niu sản phẩm do mình làm ra (bác thợ xoa xoa tay trên mặt ghế như từ biệt đứa con mình làm ra), không ngại khó khăn mưa gió vẫn quay lại với thân mình ướt sũng để khắc phục việc quên của	1,0

		mình, không nhận thêm tiền khi được cho thêm sau khi bác trở lại	
II		VIẾT: như mã đề 101.	4,0
I + II			10

Mã đề: 103

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	10,0
	1	- Lời kể của nhân vật ở ngôi thứ nhất – xưng tôi. - Ngôi kể nhất quán từ đầu đến cuối câu chuyện.	2,0
	2	- Nhân vật chính của truyện: bác thợ mộc - Ngoài ra còn có người cha và nhân vật tôi.	1,5
	3	- Các sự kiện chính của truyện, học sinh có thể liệt kê hoặc viết thành một đoạn: + Nhân vật “tôi” nhớ lại sự việc ở ngôi nhà cũ. + Kể về sự việc chiếc ghế bị bong mặt, cha nhờ bác thợ đến sửa. + Cha trả tiền và bác thợ ra về, nhưng bác vẫn còn trân trọng sản phẩm của mình đã sửa. + Trời mưa, bác thợ quay lại, thân ướt đẫm để tìm chiếc đinh chưa đóng hết đầu đinh do quên và sợ có người bị rách đồ khi ngồi lên. + Hai cha con rất cảm động trước việc làm của bác thợ.	1,5
	4	- Thông điệp của văn bản trên: + Sự trách nhiệm trong việc làm của mình. + Cách ứng xử rất trách nhiệm, trân trọng nghề nghiệp, sản phẩm của một người lao động dù họ làm bất cứ nghề gì.	2,0
	5	- Biện pháp tu từ: <i>Đôi bàn tay có những ngón sẵn sùì, gân guốc...</i> - Tác dụng: làm nổi bật, cụ thể, rõ ràng, sinh động đôi bàn tay của bác thợ. Thể hiện được sự quan sát tỉ mỉ, lời khen của mẹ nhân vật “tôi” dành cho bác thợ, đôi tay làm nghề chân chính để sửa chữa những chiếc ghế cho mọi người.	1,0

	6	- Ngoại hình: đôi bàn tay sần sùi, gân guốc, nhưng làm cho những chiếc ghế cũ trở nên mới hơn. - Bác thợ là người trách nhiệm với công việc, trân trọng nâng niu sản phẩm do mình làm ra (bác thợ xoa xoa tay trên mặt ghế như từ biệt đứa con mình làm ra), không ngại khó khăn mưa gió vẫn quay lại với thân mình ướt sũng để khắc phục việc quên của mình, không nhận thêm tiền khi được cho thêm sau khi bác trở lại	2,0
I + II			10

---HẾT---